

Bản án số: 38/2022/DS-ST
Ngày 15 - 3 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trà My – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 255/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần K L. Địa chỉ: Số 40 - 42 – 44 PHT VTV, RG, KG. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn Anh – Chức vụ: Tổng Giám Đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thiện Thanh T, sinh năm 1984 – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần K L - Phòng giao dịch Đam Dơi (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đặng Tuấn C, sinh năm 1978; Cư trú tại: Ấp TH, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1936; Địa chỉ thường trú: Ấp TH, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Đại diện nguyên đơn trình bày:* Vào ngày 28/6/2018 anh Đặng Tuấn C có ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản diện tích đất 48.171,5m² ở ấp Thuận Hòa, xã Tân Đức với Ngân hàng thương mại cổ phần K L để vay số tiền vốn là 500.000.000 đồng, lãi suất theo hợp đồng vay là 10,98%/năm, thời hạn vay 12 tháng, trả lãi hàng quý. Quá trình vay anh C không trả vốn, trả lãi được một quý. Nay ngân hàng thương mại cổ phần K L yêu cầu anh Đặng Tuấn C phải trả cho ngân hàng số tiền tính đến ngày 15/3/2022 là 789.655.037 đồng (trong đó vốn gốc là 500.000.000 đồng, lãi suất trong hạn và quá hạn là 289.655.037 đồng) và lãi suất phát sinh từ ngày 16/3/2022 đến khi thanh toán dứt nợ theo

hợp đồng tín dụng đã ký kết số 281/18/HĐTD/2001-3682 ngày 28/6/2018 giữa anh Đặng Tuấn C với Ngân hàng. Trường hợp anh Đặng Tuấn C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ, ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp nợ vay theo quy định pháp luật theo hợp đồng thế chấp số 281/18/HĐTC-BDS/2001-3682 ngày 28/6/2018 anh C đã thế chấp với ngân hàng.

** Bị đơn anh Đặng Tuấn C trình bày:* Anh C xác định phần trình bày và yêu cầu của ngân hàng là đúng, do mẹ anh bị bệnh, nuôi tôm không có hiệu quả nên không có khả năng trả nợ một lần cho ngân hàng. Phần đất anh thế chấp cho ngân hàng là tài sản riêng của anh được cha mẹ tặng cho, trên đất có nhà kê, tiền chế của anh, ngoài ra không có công trình kiến trúc gì khác trên đất. Hiện nay chỉ mình anh quản lý sử dụng đất, không cho người nào khác cầm cố hay thuê mượn. Nay anh đồng ý trả nợ cho ngân hàng nhưng không có khả năng trả một lần số tiền 702.860.045 đồng, yêu cầu được trả lãi theo từng quý.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S trình bày:* Tài sản anh C thế chấp vay tiền tại ngân hàng và các tài sản có trên đất thế chấp đều là tài sản riêng của anh C, bà không liên quan đến các tài sản này. Hiện tại bà đang sinh sống trên phần đất anh C thế chấp cho ngân hàng, việc anh C vay vốn tại ngân hàng bà không có ý kiến hay yêu cầu gì. Do điều kiện tuổi cao nên yêu cầu được vắng mặt.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự nên không có kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, án lệ số 08/2016/AL; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng K L buộc anh Đặng Tuấn C phải trả cho ngân hàng tổng số tiền 789.655.037 đồng và lãi suất tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp anh C không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp Thuận Hòa, xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP395574 cấp ngày 24/10/2013 để thu hồi nợ. Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét tại chỗ đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Đặng Tuấn C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, bà Nguyễn Thị S có đơn yêu cầu vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng thương mại cổ phần K L (sau đây gọi tắt là ngân hàng) khởi kiện yêu cầu anh Đặng Tuấn C phải trả cho ngân hàng số tiền

789.655.037 đồng theo các hợp đồng tín dụng và thế chấp tài sản anh C đã ký kết với ngân hàng vào ngày 28/6/2018. Quá trình giải quyết vụ án anh C thừa nhận có nợ và đồng ý trả nợ cho ngân hàng. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét nội dung khởi kiện của ngân hàng thấy rằng: Vào ngày 28/6/2018 anh Đặng Tuấn C có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP395574 cấp ngày 24/10/2013 diện tích 48.171,5m² gồm các thửa đất số 65, 69, 78, 82, tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại ấp Thuận Hòa, xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi do anh C đứng tên cho ngân hàng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 281/18/HĐTC-BDS/2001-3682, hợp đồng tín dụng số 281/18/HĐNT/2001-3682 và khế ước nhận nợ số 23042763/KUNN.CN cùng ngày 28/6/2018 để vay số tiền vốn 500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng đến ngày 28/6/2019, lãi suất vay trong hạn 10,98%/năm theo hợp đồng. Xét thấy, khi anh C giao dịch ký kết hợp đồng tín dụng với ngân hàng là do tự nguyện, tài sản dùng thế chấp có đăng ký thế chấp tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đầm Dơi, nội dung ký kết hợp đồng, lãi suất phù hợp với các quy định của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Trong quá trình vay anh C đã vi phạm nghĩa vụ theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh C phải trả số tiền vốn, lãi đến ngày xét xử 15/3/2022 số tiền 789.655.037 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

Ngân hàng yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng kể từ ngày 15/3/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay và xử lý tài sản đã thế chấp cho ngân hàng để đảm bảo việc trả nợ. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp với quy định tại Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Đối với bà S xác định là mẹ ruột và hiện nay đang sống chung với anh C. Xét thấy, quyền sử dụng đất thế chấp tại ngân hàng để vay tiền cũng như các tài sản khác có trên đất như nhà bằng cây gỗ địa phương, công xỏ, giếng nước khoan, và các cây trồng... là tài sản riêng của anh C không liên quan đến bà S, bà S cũng không có ý kiến và yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[4] Từ các nhận định trên nên xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí xem xét tại chỗ: Anh C phải chịu án phí tương ứng số tiền phải trả cho ngân hàng và chi phí xem xét tại chỗ theo quy định. Ngân hàng không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 92, Điều 157, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95, điểm d khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần K L. Buộc anh Đặng Tuấn C phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K L vốn và lãi đến ngày 15/3/2022 số tiền là 789.655.037 đồng (bảy trăm tám mươi chín triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn không trăm ba mươi bảy đồng). Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 15/3/2022, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp anh Đặng Tuấn C không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần K L có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất do anh Đặng Tuấn C đang đứng tên quyền sử dụng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP395574 cấp ngày 24/10/2013 diện tích 48.171,5m² gồm các thửa đất số 65, 69, 78, 82, tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại ấp Thuận Hòa, xã Tân Đức, huyện Đầm Dơi theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ. Nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Đặng Tuấn C tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Tuấn C phải chịu 35.586.201 đồng (ba mươi lăm triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm lẻ một đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần K L không phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng là 16.057.000 đồng (mười sáu triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012165 ngày 07/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Đặng Tuấn C phải chịu 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Anh Đặng Tuấn C có nghĩa vụ nộp số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi để hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung

Thành viên
Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

.....

Biện Thị Nhung